TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số **28/**2020/DS-ST
Ngày 15/9/2020
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Đỗ Khánh Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Hoa**

Ông **Nguyễn Chung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Gia Linh –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:

Bà **Lê Thị Bích Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 249/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-DS ngày 10/8/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2020/QĐST-DS ngày 27/8/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần S**

Địa chỉ trụ sở: 266 – 268 N, phường 8, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn H** – Chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh N. (Theo Giấy ủy quyền số 02/QĐ-NHCS ngày 02/01/2020). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Hồ Bảo L** – sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Trung tâm giống đà điểu K**

Địa chỉ trụ sở: Thôn Đ, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Huỳnh Trung S** – Chức vụ: Giám đốc.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ngày 04/3/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh K – Phòng giao dịch N (sau đây viết tắt là Ngân hàng) và ông Hồ Bảo L ký kết hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1606400437 với nội dung: Ngân hàng cho ông L vay số tiền 100.000.000đ; mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay 48 tháng, thời hạn trả hết nợ gốc là ngày 04/3/2020; lãi suất 0.8%/ tháng; phương thức trả nợ: vốn gốc và lãi được chia thành nhiều kỳ trả nợ và được trả theo Phụ lục lịch trả nợ đính kèm theo hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã trả cho Ngân hàng tiền gốc và lãi vay hàng tháng đúng hạn. Tuy nhiên, bắt đầu từ tháng 8/2018 thì ông L không thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng. Tính đến ngày 15/9/2020, ông L đã trả được 58.324.000đ tiền gốc, còn nợ của Ngân hàng số tiền gốc là 41.676.000đ và tiền lãi là 29.880.000đ (trong đó nợ lãi trong hạn là 19.920.000đ, nợ lãi quá hạn là 9.960.000đ). Tổng cộng cả gốc và lãi là 71.556.000đ.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Hồ Bảo L phải trả toàn bộ số nợ gốc và lãi nêu trên làm một lần. Đồng thời, ông L còn phải trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 16/9/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc, lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng số LD1606400437 ngày 04/3/2016.

Đối với bị đơn ông Hồ Bảo L: Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tiến hành thực hiện các thủ tục triệu tập, xác minh và tống đạt hợp lệ để lấy lời khai theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông L không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S nên Tòa án đưa vụ án ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm giống đà điểu K trình bày: Ông Hồ Bảo L là công nhân của Trung tâm giống đà điểu K. Ngày 04/3/2016, Trung tâm có xác nhận vào Giấy đề nghị kiêm phương án của ông L để ông L vay số tiền 100.000.000đ tại Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh K – PGD N. Từ tháng 6/2018, ông L không còn làm việc tại Trung tâm. Từ khi nghỉ việc thì ông L không được hưởng và không được nhận bất cứ khoản tiền nào tại Trung tâm giống đà điểu K. Nay Ngân hàng khởi kiện ông L yêu cầu thanh toán tiền vay thì đây là khoản nợ của cá nhân ông L nên ông L phải có trách nhiệm trả nợ.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng dân sự quy định của Bộ luật tố tụng

dân sự. Tuy nhiên, quá trình thực hiện thủ tục tố tụng còn có những sai sót, vi phạm. Viện kiểm sát đã ban hành văn bản kiến nghị khắc phục vi phạm, sai sót.

Về nội dung vụ án: Ngày 04/3/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần S cho ông Hồ Bảo L vay số tiền 100.000.00đ, mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay 48 tháng, thời hạn trả hết nợ gốc là ngày 04/3/2020; lãi suất 0,8%/ tháng; phương thức trả nợ: Vốn gốc và lãi được chia thành nhiều kỳ trả nợ và được trả theo Phụ lục lịch trả nợ đính kèm theo hợp đồng.

Từ tháng 8/2018, ông L đã không thanh toán tiền gốc và lãi theo kỳ cho Ngân hàng, vi phạm quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả tiền nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Cần buộc ông L phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 15/9/2020 là 71.556.000đ. Ông L còn phải trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 16/9/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc, lãi suất tính theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Về án phí: Ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng thương mại cổ phần S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Hồ Bảo L trả số tiền vay cả gốc và lãi tính đến ngày 15/9/2020 là 71.556.000đ. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Hồ Bảo L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 04/3/2016, Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh K – PGD N và ông Hồ Bảo L ký kết hợp đồng tín dụng số LD1606400437. Các bên có đủ năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự khi ký kết hợp đồng tín dụng, việc ký kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã

hội. Do đó, đây là hợp đồng hợp pháp, các bên phải tôn trọng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

Xét yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S về việc yêu cầu bị đơn ông L thanh toán số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 15/9/2020 là 71.556.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 04/3/2016, ông L vay của Ngân hàng số tiền 100.000.000đ, mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay 48 tháng, thời hạn trả hết nợ gốc là ngày 04/3/2020; lãi suất 0.8%/ tháng; phương thức trả nợ: vốn gốc và lãi được chia thành nhiều kỳ trả nợ và được trả theo Phụ lục lịch trả nợ đính kèm theo hợp đồng. Bắt đầu từ tháng 08/2018, ông Lộc không thanh toán tiền gốc và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng và Phụ lục về lịch trả nợ đính kèm theo hợp đồng. Như vậy, ông L đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Tại Điều 20 của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 31/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng quy định: "*Tổ chức tín dụng chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà khách hàng không trả được nợ đúng hạn theo thỏa thuận và không được tổ chức tín dụng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ; thông báo cho khách hàng về việc chuyển nợ quá hạn. Nội dung thông báo tối thiểu bao gồm số dư nợ gốc bị quá hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn*". Vì vậy, ngày 31/8/2018, Ngân hàng chuyển toàn bộ số dư nợ gốc của ông L sang nợ quá hạn là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 95 của Luật các tổ chức tính dụng quy định "*Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng"*. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc khi chưa đến thời hạn trả nợ gốc là phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày 15/9/2020, ông L đã trả được 58.324.000đ tiền gốc, còn nợ số tiền gốc là 41.676.000đ và tiền lãi là 29.880.000đ (trong đó nợ lãi trong hạn là 19.920.000đ, nợ lãi quá hạn là 9.960.000đ)

Vì vậy, cần buộc ông L phải thanh toán số nợ cả gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tính đến ngày 15/9/2020 là 71.556.000đ, trong đó: Nợ gốc là 41.676.000đ, nợ lãi trong hạn là 19.920.000đ, lãi quá hạn là 9.960.000đ. Ông Lộc còn phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền lãi tính từ ngày 16/9/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số LD1606400437 ngày 04/3/2016.

[3] Về án phí: Ông Hồ Bảo L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 71.556.000đ x 5% = 3.577.800đ.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Buộc ông Hồ Bảo L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 15/9/2020 là 71.556.000đ Bảy mươi mốt triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Trong đó: Tiền nợ gốc quá hạn là 41.676.000đ (Bốn mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn đồng), tiền nợ lãi trong hạn là 19.920.000đ (Mười chín triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) và tiền nợ lãi quá hạn là 9.960.000đ (Chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ông Hồ Bảo L phải tiếp tục chịu tiền lãi trên khoản nợ gốc (41.676.000đ) từ ngày 16/9/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số LD1606400437 ngày 04/3/2016.

Về án phí: Ông Hồ Bảo L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.577.800đ (Ba triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S 1.406.900đ (Một triệu bốn trăm lẻ sáu ngàn chín trăm đồng) tiền tạm ứng án phí Ngân hàng thương mại cổ phần S đã nộp theo biên lai số AA/2018/0009143 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án.

Đỗ Khánh Hà